

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Đơn khởi kiện ghi ngày 08 tháng 9 năm 2020 của bà Nguyễn Thị L chưa đủ nội dung theo quy định tại khoản 4 Điều 189 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và bà Nguyễn Thị L không sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện theo yêu cầu của Tòa án theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 416/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020 về việc: “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn*” giữa:

1.1) *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị L** - Sinh năm: 1976, địa chỉ: Tổ A, ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Bến Tre.

1.2) *Bị đơn*: Ông **Phan Văn T** - Sinh năm: 1973; địa chỉ: Tổ A, ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Bến Tre.

2/ Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1) Bà Nguyễn Thị L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị L số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002959 ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre.

2.2) Bà Nguyễn Thị L có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của pháp luật.

2.3) Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị L các tài liệu, chứng cứ và đơn khởi kiện mà bà Nguyễn Thị L đã giao nộp khi có yêu cầu.

3/ Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam;
- Chi cục T.H.A.D.S huyện D;
- Phòng KTNV và T.H.A-TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Vp, Bp.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nguyên